

Số: 103 /KH-UBND

Nam Định, ngày 03 tháng 6 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tổ chức thực hiện phong trào thi đua
“Nam Định thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”
giai đoạn 2025 - 2030

Thực hiện Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và các nội dung Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch hành động số 199-KH/TU ngày 22/4/2025 của Tỉnh ủy Nam Định về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua: “Nam Định thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” giai đoạn 2025-2030 (sau đây gọi tắt là Phong trào thi đua), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của các doanh nghiệp, doanh nhân, tổ chức kinh tế và nhân dân đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; chú trọng công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và sự tích cực tham gia của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đồng hành cùng người dân, doanh nghiệp trong quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh.

- Với quan điểm: “Người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực chính, nhà khoa học là nhân tố then chốt; Nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”, các cấp, các ngành, các địa phương tổ chức Phong trào thi đua toàn diện, sâu rộng, thiết thực, hiệu quả, đẩy mạnh chuyển đổi số để xây dựng chính quyền số; phát triển kinh tế số, xã hội số và thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh theo hướng nhanh và bền vững dựa trên khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhân lực chất lượng cao; nâng cao chất lượng cuộc sống và phúc lợi của người dân. Qua đó, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân.

- Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay trong Phong trào thi đua nhằm tạo sự lan tỏa trong toàn tỉnh. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện chương trình đẩy mạnh đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt đến các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, chiến sĩ lực lượng vũ trang, cộng đồng doanh nhân, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn tỉnh; nội dung thi đua cụ thể, phù hợp, hình thức thi đua phải phong phú, thiết thực và đạt hiệu quả.

- Các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã và các địa phương trong tỉnh (sau đây gọi tắt là cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương) coi việc thực hiện phong trào thi đua là nhiệm vụ quan trọng, phải được lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, không tách rời với việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc chỉ đạo và tổ chức thực hiện Phong trào thi đua. Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua phải thường xuyên, liên tục, có đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết.

- Công tác khen thưởng đảm bảo dân chủ, chính xác, công khai, minh bạch, kịp thời, đúng đối tượng, đúng theo quy định hiện hành.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương triển khai Phong trào thi đua với hình thức, nội dung phù hợp; phấn đấu đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch hành động số 199-KH/TU ngày 22/4/2025 của Tỉnh ủy Nam Định về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, tập trung thi đua thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

1. Thi đua nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và mô hình hoạt động, điều hành từ “truyền thống” sang không gian số dựa trên dữ liệu số. Gắn tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số với các nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành.

2. Thi đua phát triển hạ tầng cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc “hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí”.

3. Thi đua đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, phát triển

Chính quyền số, đẩy mạnh ứng dụng số trong cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường quản lý nhà nước trên môi trường số từ trung ương đến địa phương; kết nối và vận hành thông suốt các cơ quan trong hệ thống chính trị, khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số. Nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

4. Thi đua phát triển kinh tế số, phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp khoa học công nghệ và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Thúc đẩy hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và nền kinh tế. Xây dựng và tạo lập dữ liệu mở phục vụ người dân, doanh nghiệp truy cập, khai thác, sử dụng nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tạo môi trường thuận lợi thu hút các nhà đầu tư và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển, nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí.

5. Thi đua phát triển xã hội số. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Triển khai sâu rộng phong trào “bình dân học vụ số”, tăng cường bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số trong nhân dân, chuẩn bị đồng bộ mọi nguồn lực để phát triển xã hội số.

6. Thi đua bảo đảm quốc phòng và an ninh, an toàn, an ninh mạng, chủ quyền quốc gia trên nền tảng số và không gian mạng. Tăng cường quản lý an ninh mạng, bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu. Nâng cao năng lực giám sát an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh; phòng, chống hiệu quả các hoạt động phá hoại, thâm nhập hệ thống quản lý, điều hành chính quyền điện tử, tạo niềm tin vào tiến trình chuyển đổi số, hoạt động trên môi trường số.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, công nghệ lượng tử, bán dẫn, năng lượng nguyên tử và các lĩnh vực công nghệ chiến lược khác.

8. Tích cực tổ chức phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả với nội dung, hình thức phong phú, đa dạng, bám sát các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm thu hút, tập hợp sự tham gia, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

1.1. Đối với tập thể:

a) Đối với các sở, ban, ngành, các địa phương:

- Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh.

- Kịp thời ban hành hoặc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành đồng bộ các quy định về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về cơ chế, chính sách trong phát triển khoa học, công

nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nguồn nhân lực chất lượng cao; cải cách phương thức quản lý, cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính phù hợp đảm bảo quy định pháp luật và tình hình thực tế tại đơn vị, địa phương.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của sở, ban, ngành, các địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng, phát huy hiệu quả dữ liệu của sở, ban, ngành, địa phương đảm bảo liên thông, tích hợp, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia. Phát triển mạnh mẽ ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn đối với ngành, lĩnh vực quan trọng.

- Tham mưu xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia.

- Thực hiện có kết quả việc tinh gọn bộ máy gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu.

b) Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

- Tổ chức được các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả, huy động sự tham gia phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, cơ quan liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia.

- Có sáng kiến, giải pháp triển khai sâu rộng phong trào học tập số, bình dân học vụ số, góp phần phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công chức và Nhân dân; hướng dẫn, vận động Nhân dân thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và các văn bản chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

c) Đối với các doanh nghiệp

- Xây dựng tầm nhìn, chiến lược lâu dài, bền vững, có cấu trúc kinh doanh chủ động, linh hoạt; văn hóa đổi mới mạnh mẽ. Đẩy mạnh hợp tác vùng, khu vực và quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số.

- Chuyển từ ứng dụng và làm chủ công nghệ sang xây dựng năng lực sáng tạo đột phá. Đầu tư nghiên cứu các giải pháp mới thông minh, công nghệ quản lý; ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tích hợp các công nghệ vào các sản

phẩm và dịch vụ, gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Cải cách mô hình quản lý, mở rộng năng lực áp dụng các công nghệ mới, số hoá và phát triển các sản phẩm, dịch vụ có tính đột phá để tạo ra sự khác biệt và cạnh tranh trên thị trường.

1.2. Đối với cá nhân:

- Cán bộ, công chức, viên chức nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, Internet và không gian mạng.

- Đối tượng khác: Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

2.1. Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

a) Khen thưởng hàng năm và khen thưởng sơ kết

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua của các tập thể, cá nhân, các sở, ban, ngành, đơn vị, tổ chức và các địa phương thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

b) Khen thưởng tổng kết

- Huân chương Lao động;
- Cờ Thi đua của Chính phủ;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Cờ Thi đua của UBND tỉnh;
- Bằng khen của UBND tỉnh;
- Giấy khen của các sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị, địa phương.

2.2. Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ thành tích trong thực hiện phong trào thi đua, kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2025 đến năm 2030 chia thành các giai đoạn:

- Giai đoạn 1 (từ năm 2025 đến năm 2027)

Xây dựng, ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua, các tiêu chí thi đua phù hợp trong quý II năm 2025; tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào tình hình thực tiễn để chủ động tiến hành sơ kết giữa kỳ vào năm 2027 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

- Giai đoạn 2 (từ năm 2027 đến năm 2030)

Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện giai đoạn 1, Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các ngành liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của Phong trào thi đua; Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ngành liên quan tổ chức tổng kết Phong trào thi đua vào năm 2030.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương của tỉnh

- Căn cứ đặc điểm tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh và đối tượng cụ thể, lựa chọn nội dung thi đua phù hợp để phát động, triển khai Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, thiết thực, tránh phô trương, hình thức, lãng phí. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao hơn nữa nhận thức về chủ trương, chính sách, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong tham gia đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Xác định nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài; phải tiến hành kiên quyết, kiên trì, liên tục với những bước đi vững chắc, tích cực, chủ động và có trọng tâm, trọng điểm; kế thừa những thành tựu phát triển công nghệ, các ứng dụng và dữ liệu số đã có, đi đôi với đổi mới sáng tạo.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tích cực tham mưu có hiệu quả cho cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới, sản phẩm mới, dịch vụ mới trong ngành, lĩnh vực quản lý. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, phổ biến kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Bảo đảm hoạt động lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền trên môi trường số; văn bản trao đổi dưới dạng điện tử, hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến; quản lý, điều hành giao thông thông minh, cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- Nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị trong thực hiện chuyển đổi số; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; đồng thời, chú trọng nâng cao vai trò chủ thể của cán bộ, công chức, viên chức trong tham gia các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và lấy kết quả thực hiện là một trong các tiêu chí để kiểm điểm, đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu, kết quả thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương; là một nội dung trong đánh giá, xếp loại, bình xét thi đua hàng năm. Kịp thời phát hiện, phổ biến các mô hình, điển hình tiên tiến, sáng kiến và cách làm hay trong công tác chuyển đổi số để nhân rộng; đồng thời gắn với việc biểu dương, khen thưởng, tôn vinh các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp, có nhiều thành tích và các điển hình tiên tiến trong Phong trào thi đua.

- Hàng năm báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua về Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) và Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan truyền thông của tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao chất lượng tin bài tại các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng, bám sát cơ sở nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những mô hình hay, bài học kinh nghiệm, cách làm mới, các điển hình tiên tiến trong thực hiện Phong trào thi đua.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên tích cực tham gia thực hiện tốt các nội dung mà Phong trào thi đua phát động trong phạm vi toàn tỉnh; phát huy được tinh thần, ý thức tự nguyện và sự sáng tạo của cán bộ, công chức, viên chức, các hội viên, đoàn viên trong việc thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

4. Giao Sở Khoa học và Công nghệ

- Căn cứ mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh; xây dựng tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị, tổ chức, cá nhân làm căn cứ đánh giá, bình xét khen thưởng sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu cho UBND tỉnh tiến hành sơ kết đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2027 và tổng kết Phong trào thi đua năm 2030; hướng dẫn tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng đề nghị khen thưởng; tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh xét khen thưởng.

5. Giao Sở Nội vụ (Ban Thi đua khen thưởng) thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch tổ chức triển khai Phong trào thi đua; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện phong trào thi đua hàng năm, sơ kết, tổng kết. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh biểu dương, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua giai đoạn 2025 - 2030.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Nam Định thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” giai đoạn 2025 - 2030. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương phản ánh qua Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT Trung ương;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh;
- Các Ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công TTĐT tỉnh, Trang TTĐT VP UBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP7, VP8.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Anh Dũng